

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó giáo sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kinh tế chính trị

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **TRẦN HOA PHƯỢNG**

2. Ngày tháng năm sinh: 24-9-1978; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Đình Chu, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Số 16 ngõ 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, TP Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Viện Kinh tế chính trị học, Học viện CTQG Hồ Chí Minh, số 135 Nguyễn Phong Sắc, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0913.217.386; E-mail: phuonghcma@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 9-2000 đến 12-2002: Nghiên cứu viên Lớp Đào tạo Cán bộ Trẻ, Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

Từ tháng 1-2003 đến 6-2014: Nghiên cứu viên, Viện Kinh tế, Viện Kinh tế chính trị học-Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

Từ tháng 11-2014 đến nay: Giảng viên Viện Kinh tế chính trị học - Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

Năm 2017 đi thực tế tại sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang.

Chức vụ: Hiện nay: Không; Chức vụ cao nhất đã qua: Chi ủy viên, Trưởng ban nguyên lý kinh tế chính trị học Mác - Lênin

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: Số 135- Nguyễn Phong Sắc- Cầu Giấy- Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024.62827100

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH thứ nhất: ngày 03 tháng 7 năm 2000; số văn bằng: C 216165; ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh tế đối ngoại; Nơi cấp bằng ĐH: Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Hà Nội.

- Được cấp bằng ĐH thứ hai: ngày 06 tháng 01 năm 2003, số văn bằng: B363143; ngành: Chính trị; Nơi cấp bằng ĐH: Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Được cấp bằng ĐH thứ ba: ngày 04 tháng 12 năm 2013; số văn bằng: 081948; ngành: Ngôn ngữ Anh; Nơi cấp bằng ĐH: Viện Đại học Mở Hà Nội.

- Được cấp bằng ThS: ngày 22 tháng 03 năm 2007; số văn bằng: A027784; ngành: Kinh tế; Nơi cấp bằng ThS: Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Được cấp bằng TS: ngày 19 tháng 01 năm 2012; số văn bằng: 001183; ngành: Kinh tế; Nơi cấp bằng TS: Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH:

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Kinh tế tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Kinh tế quốc tế:** Hướng nghiên cứu này tập trung vào phân tích đầu tư, xuất khẩu, hợp tác, liên kết, chuỗi cung ứng, dịch vụ logistic, quan hệ kinh tế quốc tế. Sử dụng các phương pháp phân tích định lượng để phân tích các vấn đề kinh tế quốc tế dựa trên các số liệu điều tra, khảo sát để kiểm định các giả thuyết kinh tế và các quy luật kinh tế. Hướng nghiên cứu này phục vụ cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu các

vấn đề thực tiễn và công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí trong nước và quốc tế hoặc xuất bản thành sách.

- **Kinh tế chính trị Việt Nam:** Hướng nghiên cứu này tập trung luận giải, cắt nghĩa những vấn đề lý luận, các lý thuyết kinh tế, vận dụng, phân tích thực trạng mô hình phát triển kinh tế Việt Nam, những cơ hội, thách thức, rào cản của quá trình hội nhập đối với mô hình tăng trưởng kinh tế Việt Nam, thể chế cho phát triển ở Việt Nam, vấn đề sở hữu, vai trò của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường, giải pháp đổi mới, thích ứng của mô hình tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong bối cảnh kinh tế số và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Hướng nghiên cứu này phục vụ cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu tư vấn chính sách cho Đảng và Nhà nước và công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí trong nước hoặc xuất bản thành sách.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng): 02 NCS bảo vệ thành công luận án TS; đang hướng dẫn 03 NCS (trong đó 01 NCS đã bảo vệ cấp học viện, 01 luận án cấp cơ sở; 01 NCS đã bảo vệ cấp chuyên đề chuyên sâu)

- Đã hướng dẫn (số lượng): 13 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS; đang hướng dẫn 04 học viên cao học.

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 04 đề tài (cấp bộ 01, cấp cơ sở: 03);

- Đã công bố (số lượng): 54 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (01 bài trên tạp chí Scopus Q2; 03 bài trên tạp chí Scopus Q4 và 02 bài trên tạp chí quốc tế khác);

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản: 14 cuốn, trong đó 01 cuốn viết một mình; 01 cuốn chủ biên và 12 cuốn tham gia, thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Giảng viên Giảng dạy giỏi cấp Bộ năm 2016, Quyết định số 4222/QĐ-HVCTQG ngày 22 tháng 9 năm 2016 đạt danh hiệu “giảng viên giảng dạy giỏi”, Hội thi giảng viên giảng dạy giỏi Lần thứ II năm 2016.

- Bằng khen của Giám đốc Học viện Đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm học liên tục (năm 2017 và 2018), Quyết định số 2167-QĐ/HVCTQG, ngày 25 tháng 4 năm 2019.

- Bằng khen của Giám đốc Học viện là điển hình tiên tiến đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015-2020, số 2225-QĐ/HVCTQG, ngày 23 tháng 6 năm 2020.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Về đạo đức nhà giáo: Tôi luôn giữ gìn đạo đức nhà giáo, trách nhiệm trong công việc, trung thực, khách quan trong đào tạo và nghiên cứu khoa học; hòa đồng với các đồng nghiệp, có tác phong, lời nói, cử chỉ, hành động đúng mực, phù hợp với vai trò người giảng viên. Tôi chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, cũng như nội quy của đơn vị công tác, tham gia tích cực các hoạt động và thực hiện tốt các qui định ở nơi cư trú.

Về năng lực, trình độ: Tôi tự đánh giá có kiến thức chuyên môn, năng lực và trình độ phù hợp với vị trí giảng viên tại Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Tôi tốt nghiệp chuyên ngành kinh tế đối ngoại, khoa Kinh tế, Trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, sau đó học cao học và nghiên cứu sinh tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Tôi đọc tốt, viết tốt, có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh. Tôi có kiến thức về kinh tế học, sử dụng được một số phần mềm, phương pháp định lượng phục vụ cho nghiên cứu, phân tích số liệu. Tôi cũng đã được đào tạo về phương pháp giảng dạy hiện đại, có thể sử dụng tương đối tốt vào việc giảng dạy và phân tích kết quả nghiên cứu.

Về nhiệm vụ giảng dạy: Tôi tham gia giảng dạy nhiều môn học cho các lớp cao cấp lý luận chính trị, cao học và nghiên cứu sinh chuyên ngành kinh tế chính trị và không chuyên kinh tế chính trị. Hàng năm, tôi đều vượt số giờ giảng trực tiếp trên lớp và giờ giảng qui đổi theo tiêu chuẩn giảng viên, nhiều năm đạt danh hiệu lao động tiên tiến và một số năm đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở. Cụ thể, hiện nay tôi đang giảng dạy chính các môn học sau:

- Bộ Tư bản dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Học thuyết kinh tế của Lênin dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học

- Thị trường các yếu tố sản xuất dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Kinh tế chính trị về các nền kinh tế chuyên đổi dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Lịch sử các học thuyết kinh tế dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học

- Địa chiến lược kinh tế dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học
- Mô hình kinh tế thị trường dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học
- Lịch sử kinh tế Việt Nam dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học
- Kinh tế chính trị quốc tế dành cho cao học kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học
- Kinh tế chính trị dành cho chương trình cao cấp lý luận chính trị và cử nhân chính trị của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Về nhiệm vụ xây dựng và phát triển chương trình đào tạo: Tôi là tác giả tham gia biên soạn 2 giáo trình gồm: Bộ Tư bản, Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế phục vụ cho đào tạo cao học Kinh tế chính trị tại Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; tham gia biên soạn giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin cho chương trình cao cấp lý luận chính trị, cử nhân chính trị và trung cấp lý luận chính trị. Đồng thời, tôi cũng tham gia xây dựng, góp ý cho nội dung, đề cương nhiều môn học cho cao học chuyên ngành.

Về hướng dẫn luận văn, luận án: Tôi đã hướng dẫn và đồng hướng dẫn 02 nghiên cứu sinh và 13 học viên cao học kinh tế chính trị và quản lý kinh tế đã bảo vệ thành công luận văn, luận án tốt nghiệp và được cấp bằng.

Về nghiên cứu khoa học: Tôi đã chủ nhiệm 4 đề tài khoa học, trong đó có 01 đề tài cấp bộ, 03 đề tài cấp cơ sở. Ngoài ra, tôi tham gia nhiều đề tài cấp nhà nước và cấp bộ, cấp tỉnh khác với tư cách thành viên nghiên cứu hoặc thư ký khoa học. Tôi đã xuất bản 54 bài báo, hầu hết là tác giả duy nhất, trong đó có 04 bài đăng trên tạp chí quốc tế uy tín trong danh mục Scopus (Q2 và Q4), 02 bài báo bằng tiếng Anh trên tạp chí quốc tế khác và nhiều bài hội thảo quốc tế có xuất bản thành sách có mã số ISBN.

Đánh giá chung, tôi tự nhận thấy mình luôn giữ vững phẩm chất nhà giáo, có năng lực chuyên môn đáp ứng được nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, có số giờ giảng dạy hàng năm vượt tiêu chuẩn nhà giáo, tích cực tham gia các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, đáp ứng tốt các tiêu chuẩn và nhiệm vụ đối với giảng viên. Tôi luôn cố gắng truyền đạt những kiến thức mới cho học viên theo hướng hội nhập với đào tạo và nghiên cứu khoa học trên thế giới.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên

- Tổng số: 18 năm (thâm niên giảng dạy: 8 năm).

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức ^(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2014- 2015			3		75	215	290/380/280
2	2015- 2016			1		120	250	370/310/216
3	2016- 2017			1		90	205	295/300/216
03 năm học cuối								
4	2017- 2018			1		200	70	200/70/216
5	2018- 2019		1	6		125	310	435/771/270
6	2019-2020		1	1		90	275	365/432/270

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH; Tại nước: Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn Ths hoặc luận án TS hoặc TSKH; tại nước:

năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Viện Đại học Mở Hà Nội số bằng: 081948; năm cấp: 2013

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Phạm Thị Hoa	X		X		2014- 2017	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	22-10-2018
2	Trần Thị Thanh Xuân	X			X	2015- 2019	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	22-2-2021
3	Tô Đức Giang		X	X		2011-2013	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	11-3-2014
4	Trịnh Tiến Hậu		X	X		2011-2013	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	11-3-2014
5	Trần Nguyễn Phương Anh		X	X		2012-2014	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	5-9-2014
6	Lê Bích Phượng		X	X		2013-2015	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	31-8-2015
7	Tô Thị Hải Quyên		X	X		2014 - 2016	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	29-3-2016
8	Trịnh Hoàng Nghĩa		X	X		2014 - 2016	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	13-4-2017
9	Nguyễn Thị Thu Hà		X	X		2015- 2017	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	5-6-2018
10	Nguyễn Thị Hồng Chuyên		X	X		2015- 2017	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	5-6-2018
11	Vũ Thị Thu Hằng		X	X		2015- 2017	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	5-6-2018
12	Nguyễn Thị Hiếu		X	X		2016-2018	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	17-12-2018
13	Đỗ Thị Lan Oanh		X	X		2016-2018	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	17-12-2018
14	Nguyễn Đức Thịnh		X	X		2016-2018	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	17-12-2018
15	Văn Công Vũ		X	X		2018-2020	Học viện CTQG Hồ Chí Minh	1-3-2021

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I Trước khi được công nhận TS							
1	Thị trường dịch vụ tài chính Việt Nam trong quá trình hội nhập	TK	Nxb Chính trị quốc gia, H, 2008. MS: 3.33, CTQG-2008	Nhiều TG		Từ tr.74 đến tr.85	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
2	Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong điều kiện Việt Nam là thành viên của tổ chức Thương mại thế giới	TK	Nxb Chính trị quốc gia, H, 2009. MS: 335.1, CTQG-2009	Nhiều TG		Từ tr.66 đến tr.81	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
3	Những vấn đề kinh tế chính trị của chủ nghĩa tư bản độc quyền	TK	Nxb Văn hóa-Thông tin, Hà Nội, 2010.	Nhiều TG		Từ tr.67 đến tr.86	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
4	Khủng hoảng kinh tế thế giới những vấn đề lý luận và kinh nghiệm	TK	Nxb Chính trị quốc gia, H, 2011. 33(T) CTQG-2010	Nhiều TG		Từ tr.47 đến tr.61	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
II Sau khi được công nhận TS							
5	Lợi thế xuất khẩu nông sản của Việt Nam sau khi gia nhập WTO	CK	Nxb Chính trị quốc gia, H, 2013. 3.333(V) CTQG-2013	MM			Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
6	Sự phát triển nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	TK	Nxb Chính trị quốc gia, H, 2013.	Nhiều TG		Từ tr. 48 đến tr. 55.	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
7	Những vấn đề đặt ra trong phát triển kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011-2020	TK	Nxb CTQG- Sự thật, H,2013 MS: 3.33(V) CTQG-2013	Nhiều TG		Từ tr.362 đến tr.375	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021

8	Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế	GT	Tập giáo trình, đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng từ năm 2014			Biên soạn nội dung: từ tr. 96 đến tr.112	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
9	Giáo trình Quá trình lưu thông của tư bản	GT	Tập giáo trình, đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng từ năm 2014			Biên soạn nội dung chương 1, từ tr.5 đến tr.63	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
10	Xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Hưng Yên một số vấn đề lý luận và thực tiễn	TK	Nxb LLCT, H, 2015. ISBN: 978-604-901-530-4			Từ tr.9 đến tr 119	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
11	Phân phối lợi nhuận: từ lý luận của C.Mác đến thực tiễn ngày nay	TK	Nxb Thông tin và Truyền thông, H, 2016 ISBN: 978-604-80-1878-8			Từ tr. 38 đến tr. 53	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
12	Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin (dành cho hệ Cao cấp LLCT).	GT	Nxb LLCT, H.2018 ISBN: 978-604-962-064-5			Tham gia biên soạn bài 2, Từ tr.49 đến tr.101	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
13	Các rào cản phi thuế quan trong thương mại quốc tế hiện đại	CK	Nxb Lý luận chính trị, H, 2021. ISBN: 978-604-692-777-4	4	CB	1-140	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021
14	Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin (dành cho hệ Cao cấp LLCT).	GT	Số 3464-QĐ/HVCTQG, 11-6-2021 về việc cho phép xuất bản giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin (dành cho hệ đào tạo Cao cấp lý luận chính trị)	Nhiều TG		Tham gia biên soạn bài 2	Viện Kinh tế chính trị học, 18-7-2021

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang..... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
1	Những điểm mới trong phối hợp quốc tế nhằm hạn chế ảnh hưởng của khủng hoảng nợ công	CN	Cấp cơ sở	01/2012 - 12/2012	Số 102/QĐ-VKT 01/11/2012, xếp loại Khá
2	Điều chỉnh chính sách nông nghiệp của Việt Nam sau khi gia nhập tổ chức thương mại thế giới (WTO)	CN	Cấp cơ sở	01/2015-12/2015	Số 03/TLHĐ-VKTCT, ngày 16/12/2015 xếp loại khá
3	Học thuyết tái sản xuất của C.Mác và vận dụng vào xây dựng mô hình tăng trưởng kinh tế của Việt Nam	CN	Đề tài cấp Bộ tuyển chọn Mã số: B.16-03 HV CTQG HCM	1-2016 đến 6-2017	Số 2739/QĐ-HVCTQG, ngày 26/6/2017 Giấy chứng nhận số 2019-45-772/KQNC, 1/7/2019
4	Nghiên cứu tổng kết học thuyết giá trị thặng dư của chủ nghĩa Mác- Lênin và đề xuất bổ sung, phát triển vào thực tiễn Việt Nam trong bối cảnh mới	Thư ký	ĐT khoa học cấp nhà nước KX02.12/16-20, Thuộc chương trình KX.02/16-2	6/2018-6/2020	Số 2015-QĐ/HVCTQG, ngày 8/6/2020 Nghiệm thu ngày 02/7/2020
5	Doanh nghiệp tư nhân trong nông nghiệp ở tỉnh Vĩnh Phúc: thực trạng và giải pháp	Thư ký	Cấp tỉnh Số 87/QĐ-SKHCM, Vĩnh Phúc, 17/6/2019	2019-2020	Nghiệm thu ngày 29/12/2020, Giấy chứng nhận số 14/GCN-KHCM, ngày 06/7/2021
6	Các rào cản phi thuế quan trong thương mại quốc tế hiện đại	CN	Cấp cơ sở	01/2020-12/2020	Số 01/TLHĐ-VKTCT, ngày 10/12/2020 xếp loại khá
7	Mô hình phát triển kinh tế Việt Nam trong điều kiện cách mạng công nghiệp lần thứ tư	Thư ký	Cấp bộ trọng điểm 2020-2021	2020-2021	Đang thực hiện

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Nông nghiệp Trung Quốc sau khi gia nhập WTO và kinh nghiệm đối với Việt Nam	1	X	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN 0866-7120			Số 5, tr.62-tr.64	2006
2	Vòng đàm phán Đô-ha về nông nghiệp và vấn đề đặt ra khi Việt Nam gia nhập WTO	1	X	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN 0866-7120			Số 12, tr.35 - tr.37	2006
3	Gia nhập WTO cơ hội và thách thức đối với ngành nông nghiệp Việt Nam	1	X	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN 0866-7120			Số 3, tr.21-tr.22	2007
4	Điều chỉnh chính sách nông nghiệp của Trung Quốc sau khi gia nhập WTO: một số kinh nghiệm đối với Việt Nam	1	X	Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông ISSN 1859-1485			Số 11, tr.41-43	2007
5	Thái Lan, Malaysia và Philippines với việc phát triển các sản phẩm nông sản xuất khẩu	1	X	Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới ISSN 0868-2984			Số 5, tr.76-tr.80	2010
6	Chính sách phát huy lợi thế trong xuất khẩu nông sản của một số nước ASEAN và kinh nghiệm đối với Việt Nam	1	X	Tạp chí Giáo dục Lý luận ISSN 0868-3492			Số 5, tr.63-tr.67	2011
II	Sau khi được công nhận TS							
7	Xu hướng biến đổi trật tự kinh tế quốc tế sau khủng hoảng và suy thoái kinh tế toàn cầu	1	X	Tạp chí Kinh tế và Quản lý			Số 1, tr.73-tr.76	2011

8	Ngành nông nghiệp Việt Nam trong lộ trình đổi mới mô hình tăng trưởng, tái tái cơ cấu nền kinh tế	1	X	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN 0866.7120			Số 2, tr.36- tr.39	2012
9	Kinh nghiệm của một số nước về mô hình hoạt động và quản lý doanh nghiệp nhà nước phù hợp với kinh tế thị trường	1	X	Đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước bảo đảm vai trò chủ đạo trong nền KTTT định hướng XHCN Nxb Chính trị Quốc gia, 2012 MS: 335.1			Tr.586- 610	2012
10	Kinh nghiệm từ phong trào đổi mới nông thôn của Hàn Quốc và bài học cho Việt Nam	1	X	Tạp chí Kinh tế và Quản lý ISSN 1859- 4565			Số 7, tr.69- tr.72	2013
11	Sự phát triển lý luận của Đảng về hội nhập quốc tế từ Đại hội X đến nay	1	X	Tạp chí Kinh tế và Quản lý ISSN 1859- 4565			Số 11, tr.15-tr19	2014
12	Hợp tác phát triển kinh tế Ấn Độ - ASEAN: Nhìn từ góc độ định hướng và chính sách	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế: “Hợp tác phát triển Việt Nam, ASEAN- Ấn Độ: thực trạng và triển vọng”. Nxb Lý luận chính trị, 2015			Từ tr.185- tr.186	2015

13	Cơ sở kinh tế của việc nước Anh rời khỏi liên minh châu Âu và tác động đến nền kinh tế Việt Nam			Tạp chí Kinh tế và Quản lý ISSN 1859-4565			Số 19 Tr 69-73	2016
14	Xây dựng thương hiệu nông sản Việt Nam - Vấn đề và giải pháp	1	X	Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông ISSN: 1859-1485			Số 12, tr.83- tr.85	2016
15	Đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam	1	X	Tạp chí Lý luận chính trị ISSN 0868-2771			Số 12, tr43-48	2016
16	Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trong văn kiện Đại hội XII của Đảng và vận dụng vào chương trình giảng dạy kinh tế chính trị	1	X	Vận dụng Văn Kiện Đại hội XII vào giảng dạy kinh tế chính trị ở Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Nxb Lý luận chính trị ISBN: 978-604-971-721-6			Từ tr.79- 88	2016
17	Cơ sở kinh tế của việc Anh rời khỏi liên minh châu Âu (EU) và tác động đến nền kinh tế Việt Nam	1	X	Sự kiện nước Anh ra khỏi Liên minh châu Âu (Brexit) và tác động đến Việt Nam Nxb Lý luận chính trị, 2016 ISBN: 978-604-901-722-3			Tr.174 - 184	2016

18	Nghiên cứu xác lập mô hình tăng trưởng cho Việt Nam trong bối cảnh biến đổi toàn cầu và một số giải pháp triển khai	2	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế Việt Nam học lần thứ 5 ICVS 2016			Tr.399	12, 2016
19	Chính sách công nghiệp của các nước công nghiệp phát triển (G7)	1	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp Học viện: “Thế chế kinh tế của các nước G7 hiện nay”; Nxb Lý luận chính trị, ISBN:978-604-901-723-0			Tr 367-384	2016
20	Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở Việt Nam: Những rào cản và gợi ý chính sách	1	X	Tạp chí Kinh tế và Quản lý ISSN 1859-4565			Số 23, tr.60-64	2017
21	45 năm quan hệ hợp tác kinh tế Việt Nam - Ấn Độ: Thực trạng và triển vọng	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế Việt Nam - Ấn Độ: <i>Việt Nam - Ấn Độ 45 năm quan hệ ngoại giao và 10 năm đối tác chiến lược</i> Nxb Lý luận chính trị ISBN: 978-604-901-823-7			Từ tr.269-277	2017

22	Đổi mới và hoàn thiện thể chế cho phát triển nông nghiệp Việt Nam	1	X	Động lực mới cho phát triển nông nghiệp Việt Nam hiện nay Nxb Lý luận chính trị ISBN: 978-604-901-877-0			Từ tr.289-299	2017
23	Foreign labor in Vietnam: Reality and prospects	2		Western Forum ISSN 1671-6698			Vol 11, Page 363	2018
24	State ownership and state enterprises in the socialist - oriented market economy in Vietnam: Some policy recommendations	1	X	Political Theory ISSN 2525-2593			Vol 18, page 28-33	Sep, 2018
25	Vai trò của Nhà nước trong nền KTTT ở Hàn Quốc, Singapore và bài học đối với Việt Nam	1	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859-0187			Số 4, tr.87-tr.91	2018
26	Triển vọng và giải pháp thu hút đầu tư từ các nước Liên minh Kinh tế Á- Âu (EAEU) vào Việt Nam trong khuôn khổ FTA Việt Nam - EAEU	2	X	Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu ISSN: 0868-3581			Số 1, tr.56-64	2018
27	Chính sách đất đai của Việt Nam qua 30 năm đổi mới và giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về đất đai	1	X	Nxb Lao động, 2018. ISBN: 978-604-971-969-1			Tr.154 - 165	2018
28	Chủ nghĩa bảo hộ thương mại mới và một số kiến nghị chính sách đối với Việt Nam	1	X	Nxb Lao động, 2018 ISBN: 978-604-971-283-8			Tr.188 - 196	2018

29	Những thuận lợi và khó khăn trong phát triển quan hệ kinh tế Việt Nam - Ấn Độ trong bối cảnh Ấn Độ Dương- Thái Bình Dương: tự do và rộng mở	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế: Hợp tác phát triển Việt Nam - Ấn Độ trên lĩnh vực kinh tế, quốc phòng, an ninh trong bối cảnh Ấn Độ Dương- Thái Bình Dương: Tự do và rộng mở Nxb Lý luận chính trị ISBN: 987-604-962-116-1			Tr.199-207	2018
30	Các yếu tố thu hút đầu tư thiên thần và gợi ý cho startup Việt Nam nhằm thu hút vốn đầu tư thiên thần	3	X	Kỷ yếu Hội thảo quốc tế: “Thu hút vốn đầu tư thiên thần nước ngoài vào phát triển startup ở nước chủ nhà: Kinh nghiệm quốc tế và hàm ý cho Việt Nam”			Tr 150-158	12-2018
31	Thực trạng phát triển các khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam	1	X	Kỷ yếu Hội thảo: Điều kiện hình thành và phát triển các khu kinh tế qua biên giới của Việt Nam			Tr. 51-61	2018

32	Giải pháp đổi mới tư duy về giải quyết mối quan hệ giữa phát triển lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất trong điều kiện kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế	1	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học: Mối quan hệ giữa phát triển lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất ở Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường hiện đại và hội nhập quốc tế, Nxb Lao động, ISBN: 978-604-9824-45-6			Tr 325-336	2018
33	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp toàn diện vào phát triển nông nghiệp Việt Nam hiện nay	1	X	Tạp chí Cộng sản điện tử				14-3 2019
34	Transfer pricing and ethical issues in Vietnam From Observes to Policy Implications	1	X	Global processes (Miami. Fla.) ISSN 2640-8848 (print) DOI:http://gpjjournal.org			Vol.2, Page 124-133	March 2019
35	Kinh nghiệm xuất khẩu hàng hóa của Trung Quốc và Nhật Bản vào thị trường EU và bài học cho Việt Nam	1	X	Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương ISSN 0868-3808			Số 5, tr.19-21	2019
36	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về kế hoạch hóa trong phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	1	X	Tạp chí Khoa học chính trị ISSN 1859-0187			Số 5, tr.31-35	2019

37	Giải pháp cho phát triển nông nghiệp Việt Nam trong hội nhập AEC	1	X	Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình Dương ISSN 0868-3808		6	Số 6, tr.66-68	2019
38	Factors affect the quality of social infrastructure projects in industrial HANOI, VIETNAM	3		Management Science Letters Doi:10.5267/j.msl.2019.8.028 Online: August 21, 2019	Scopus Q4		Vol 10 page 425-432	August 21, 2019
39	Impact of supply chain linkages on the performmane of enterprises specializing in aluminum profiles: The case of Vietnam	3	X	Uncertain Supply Chain Management, Doi: 10.5267/j.uscm.2019.12.002	Scopus Q4	h-Index (2017) 16	Vol 8, Pages 291-302	Decemb er 2019
40	Tích tụ, tập trung ruộng đất cho phát triển nông nghiệp ở Việt Nam: Rào cản và kiến nghị chính sách	2	X	Tạp chí Cộng sản, Tỉnh ủy- UBND tỉnh Hà Nam, Kỷ yếu hội thảo khoa học - thực tiễn: “ <i>Tích tụ, tập trung ruộng đất và đổi mới hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp ở đồng bằng Bắc bộ trong điều kiện mới</i> ”,			Tr 105-114	9-2019

41	Lý thuyết tái sản xuất của C.Mác nhìn từ mô hình tăng trưởng kinh tế của Việt Nam	1	X	Tạp chí Lý luận chính trị ISSN 0868-2771			Số 4, Tr.79-85	2020
42	Optimization of Logistics Services in Vietnam Through LOGIVAN Application	4		Journal of Economics and Sustainable Development www.iiste.org ISSN 2222-1700 (Paper) ISSN 2222-2855	Others		(Online) Vol.10N o.14, 2020	2020
43	Xuất khẩu sản phẩm chủ lực của Tây Nguyên: Thách thức và một số kiến nghị chính sách	1	X	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia: <i>“Chính sách phát triển thị trường xuất khẩu các sản phẩm chủ lực vùng Tây Nguyên trong bối cảnh mới”</i> , Nxb Lao động, ISBN: 978-604-9971-05-1			Tr 419-436	2020
44	Hoạt động xuất khẩu gạo của Việt Nam trước và sau đại dịch covid-19	2		Kỷ yếu hội thảo khoa học Quốc gia: <i>“Tác động của đại dịch covid-19 tới thương mại và đầu tư ở Việt Nam”</i> ISBN: 978-604-946-954-1			Tr274-280	2020

45	Rào cản phi thuế quan của các nước áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam: Thực trạng và giải pháp	1	X	Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình dương, ISSN 0868-3808			Số 582+583, Tr.7-9	2021
46	Phủ nhận lý luận về hàng hóa sức lao động của C. Mác hay trò xảo biện che đậy bản chất bóc lột giá trị thặng dư của chủ nghĩa tư bản hiện đại	1	X	Tạp chí Cộng sản, ISSN 2734-9071			Số 963, Tr.34-40	4-2021
47	Factors affecting the attraction of foreign direct investment: A study in northwest of Vietnam	3	X	Accounting, Growing Science, ISSN:2369 Doi:10.5267/j.ac.2021.4.014	Scopus Q4	H-Index 5	Vol 1257-1264	2021
48	Nhận định các nhân tố ảnh hưởng đến dịch vụ logistics tại cảng biển ở thành phố Đà Nẵng trong bối cảnh biến động toàn cầu	2	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế: “ <i>Kinh tế và thương mại quốc tế tác động tới doanh nghiệp Việt Nam</i> ”, Nxb Lao động- xã hội, ISBN: 978-604-65-5419-6			Tr 369-378	2021
49	Hoàn thiện thể chế cho phát triển kinh tế số ở Việt Nam	2	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học: “ <i>Hoàn thiện thể chế phát triển kinh tế số ở Việt Nam</i> ”, Nxb Lao động, ISBN: 978-604-301-790-8			Tr.369-378	2021

50	Mô hình tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong điều kiện cách mạng công nghiệp lần thứ tư	1	X	Tạp chí Kinh tế châu Á- Thái Bình dương, ISSN 0868-3808			Số 590, Tr. 4-6	2021
51	Phát triển nông nghiệp công nghệ cao ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư	1	X	Tạp chí Lý luận chính trị ISSN 0868-2771			Số 6 Tr.62-67	2021
52	Cooperation in the supply chain of fisheries: A case study of the north central region, Vietnam	3	X	Uncertain Supply Chain Management, Doi: 10.5267/j.uscm.2021.5.008 ISSN 2291-6830 (online) ISSN 2291-6822 (Print)	Scopus Q2	h-Index (2017) 16	Vol 9 No 3 page 625-630	2021
53	Kinh nghiệm xây dựng hàng rào phi thuế quan của một số nước và bài học đối với Việt Nam	2	X	Tạp chí Kinh tế và Quản lý ISSN 1859-4565			Số 37 Tr 84-90	5-2021
54	Vai trò của Nhà nước đối với bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia trong kỷ nguyên kỹ thuật số	1	X	Kỷ yếu hội thảo khoa học: “An ninh năng lượng trong kỷ nguyên kỹ thuật số ở Việt Nam” NxB Lao động, ISBN: 978-604-325-743-4			Tr 32-40	2021

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 03 bài [52, 47, 39]

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

.....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/ Quốc tế	Số tác giả
1					
2					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo cao học và nghiên cứu sinh kinh tế chính trị của Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Biên soạn giáo trình 2 môn học cho cao học bao gồm: Giáo trình quá trình lưu thông của tư bản (Bộ tư bản), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế (đã nghiệm thu, chưa xuất bản chính thức).

- Tham gia xây dựng và viết một phần nội dung Chương trình và giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin dành cho hệ cao cấp lý luận chính trị (Nhà xuất bản lý luận Chính trị, Hà Nội -2018; 2021).

- Tham gia xây dựng và viết một phần nội dung Chương trình và giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin dành cho hệ trung cấp lý luận chính trị.

- Tham gia góp ý, thẩm định nội dung chương trình, giáo trình phục vụ đào tạo khác của Viện kinh tế chính trị học.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

.....

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):.....

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):.....

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

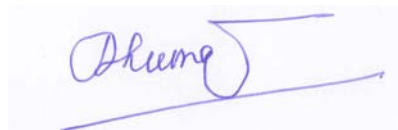
C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2021

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trần Hoa Phượng